

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4427/BTC - TCT  
V/v trả lời kiến nghị của  
Công ty cổ phần Đại Nam

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2015

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG

Số: 13257  
ĐẾN Ngày: 25/8/15

Kính gửi: Công ty cổ phần Đại Nam

Thuyết: Bộ Tài chính nhận được công văn số 146/CV-ĐN ngày 09/7/2015 của Công ty cổ phần Đại Nam kiến nghị về việc thanh tra đối với khoản chi phí chung. Vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về phân bổ chi phí chung đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản:

- Tại tiết 1.2, điểm 1, Mục II, Phần G Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định:

*"Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh nhiều ngành nghề khác nhau thì phải hạch toán riêng các khoản chi phí. Trường hợp không hạch toán riêng được chi phí của từng hoạt động thì chi phí chung được phân bổ theo tỷ lệ giữa doanh thu từ chuyển nhượng bất động sản so với tổng doanh thu của doanh nghiệp".*

- Tại tiết b, khoản 1, Điều 17 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/7/2012 của Bộ Tài chính quy định:

*"Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh nhiều ngành nghề khác nhau thì phải hạch toán riêng các khoản chi phí. Trường hợp không hạch toán riêng được chi phí của từng hoạt động thì chi phí chung được phân bổ theo tỷ lệ giữa doanh thu từ chuyển nhượng bất động sản so với tổng doanh thu của doanh nghiệp".*

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty cổ phần Đại Nam có hoạt động kinh doanh nhiều ngành nghề khác nhau từ năm 2009 đến năm 2013, trong đó có hoạt động chuyển nhượng bất động sản, thì phải hạch toán riêng các khoản chi phí. Trường hợp Công ty cổ phần Đại Nam không hạch toán riêng được chi phí của từng hoạt động (trong đó có hoạt động chuyển nhượng bất động sản) thì chi phí chung được phân bổ theo tỷ lệ giữa doanh thu từ chuyển nhượng bất động sản so với tổng doanh thu của doanh nghiệp.

2. Về kiến nghị của Công ty cổ phần Đại Nam đối với việc thanh tra khoản chi phí chung:

- Tại khoản 2, Điều 7 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010 quy định:

*"Điều 7. Nguyên tắc hoạt động thanh tra ....*

*2. Không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra...."*

- Tại khoản 2, 7 Điều 13 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010 quy định:

"Điều 13. Các hành vi bị nghiêm cấm...

2. Thanh tra không dùng thẩm quyền, phạm vi, nội dung thanh tra được giao....

7. Can thiệp trái pháp luật vào hoạt động thanh tra, lợi dụng ảnh hưởng của mình tác động đến người làm nhiệm vụ thanh tra...."

- Tại tiết a, i, l, n khoản 1, khoản 3 Điều 48 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010 quy định:

"Điều 48. Nhiệm vụ, quyền hạn của người ra quyết định thanh tra hành chính

1. Người ra quyết định thanh tra có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:-- --"

a) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Đoàn thanh tra thực hiện đúng nội dung quyết định thanh tra...

i) Quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị người có thẩm quyền xử lý kết quả thanh tra; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quyết định xử lý về thanh tra;

l) Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến trách nhiệm của Trưởng đoàn thanh tra, các thành viên khác của Đoàn thanh tra;

n) Kết luận về nội dung thanh tra...

3. Khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 1 Điều này, người ra quyết định thanh tra phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi, quyết định của mình".

- Tại tiết a khoản 1, khoản 3 Điều 46 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010 quy định:

"Điều 46. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng đoàn thanh tra hành chính

1. Trong quá trình thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tổ chức, chỉ đạo các thành viên Đoàn thanh tra thực hiện đúng nội dung quyết định thanh tra....

3. Khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 1 Điều này, Trưởng đoàn thanh tra phải chịu trách nhiệm trước người ra quyết định thanh tra và trước pháp luật về hành vi, quyết định của mình.

Căn cứ quy định nêu trên và thực tế hiện nay Đoàn Thanh tra được thành lập theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2015 của UBND tỉnh Bình Dương đang thực hiện thanh tra tại Công ty cổ phần Đại Nam và chưa ban hành Kết luận thanh tra; Bộ Tài chính đề nghị Công ty cổ phần Đại Nam làm việc trực tiếp với người ra quyết định thanh tra (UBND tỉnh Bình Dương) và Trưởng đoàn Thanh tra theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2015 để được giải quyết cụ thể về những kiến nghị của Công ty có liên quan đến nội dung, phạm vi, thời kỳ thanh tra đối với khoản chi phí chung và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Bộ Tài chính trả lời để Công ty cổ phần Đại Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Bình Dương (để phối hợp);
- Cục Thuế tỉnh Bình Dương;
- Lưu VT; TCT (VT, TTr) 05b.4

TL. BỘ TRƯỞNG

KT. TỔNG ~~QUẢN~~ TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

